

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 7 – MÔN TOÁN

Họ và tên:..... Lớp

Bài 1: Tính nhẩm:

$6 + 8 = \square$

$8 + 6 = \square$

$14 - 8 = \square$

$14 - 6 = \square$

$9 + 7 = \square$

$7 + 9 = \square$

$16 - 7 = \square$

$16 - 9 = \square$

$8 + 5 = \square$

$5 + 8 = \square$

$13 - 5 = \square$

$13 - 8 = \square$

Bài 2: Tính:

$6 + 5 + 2 = \square$

$18 - 9 - 5 = \square$

$11 - 6 + 7 = \square$

$6 + 7 - 8 = \square$

$3 + 1 + 7 = \square$

$16 - 3 - 4 = \square$

$12 - 7 + 6 = \square$

$4 + 9 - 5 = \square$

$9 + 4 + 2 = \square$

$15 - 2 - 7 = \square$

$13 - 8 + 9 = \square$

$8 + 8 - 7 = \square$

Bài 3: Điền số thích hợp vào ô trống:

Số hạng	47	38		66		86
Số hạng	9		7	9	76	
Tổng		64	63		93	94

Bài 4: Điền dấu >, <, =

$18 + 9 \dots 17 + 9$

$46 + 34 \dots 81 + 7$

$56 + 9 \dots 49 + 6$

$25 + 6 \dots 41 - 10$

$18 + 66 \dots 90 - 2$

$36 + 9 \dots 36 + 8$

Bài 5: Chọn đáp án đúng:

a) Các tổng $12 + 20$, $16 + 9$, $26 + 5$, $26 + 7$ xếp theo thứ tự có kết quả từ bé đến lớn là:

☐ $12 + 20$, $16 + 9$, $26 + 5$, $26 + 7$

☐ $16 + 9$, $12 + 20$, $26 + 5$, $27 + 7$

☐ $16 + 9$, $26 + 5$, $12 + 20$, $26 + 7$

☐ $26 + 5$, $16 + 9$, $12 + 20$, $26 + 7$

b) Khoanh vào tổng lớn nhất:

☐ $44 + 46$

☐ $66 + 15$

☐ $54 + 6$

☐ $25 + 46$

c) Khoanh vào hiệu bé nhất:

☐ $92 - 16$

☐ $68 - 39$

☐ $74 - 6$

☐ $45 - 27$

d) Điền Đúng (Đ) hoặc Sai (S):

☐ $26 + 15 < 78 - 39$

☐ $75 - 18 = 57$

☐ $46 + 4 - 10 > 24$

☐ $19 + 12 < 40 - 27 + 3$

Bài 6: Điền vào ô trống:

a) Số:

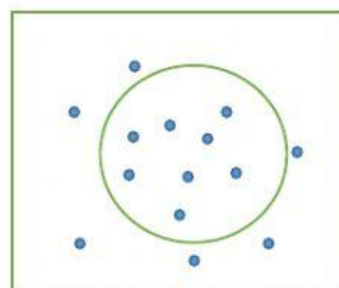
Có ☐ điểm ở trong hình tròn.

Có ☐ điểm ở ngoài hình tròn.

b) Viết phép tính thích hợp:

Số điểm ở trong hình vuông là:

☐ ☐ ☐ = ☐ điểm



Bài 7: Trên sân bay có 11 chiếc máy bay, sau đó có 2 chiếc bay đi. Hỏi trên sân bay còn lại bao nhiêu chiếc máy bay?

Có: ☐ chiếc máy bay

Bay đi: ☐ chiếc máy bay

Còn lại: ☐ chiếc máy bay

Bài giải

Trên sân bay còn lại số chiếc máy bay là:

☐ ☐ ☐ = ☐ (chiếc)

Đáp số: ☐ chiếc máy bay.



Bài 8: Giải bài toán sau:

Lúc đầu trên sân có 6 bạn đang chơi, sau đó có thêm 5 bạn đi đến. Hỏi trên sân có tất cả bao nhiêu bạn?



Bài giải

Trên sân có tất cả số bạn là:

$$\square \bigcirc \square = \square \text{ (bạn)}$$

Đáp số: $\square$ bạn.

Bài 9: Giải bài toán sau:

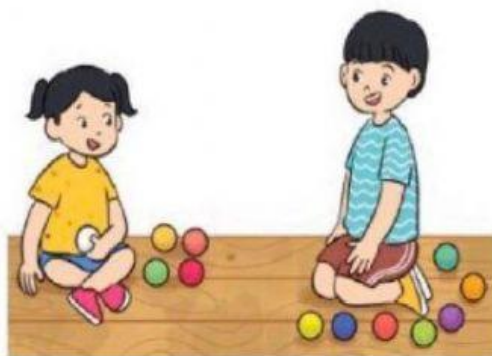
Cường có 12 quả bóng, Cường cho em 5 quả. Hỏi Cường còn lại bao nhiêu quả bóng?

Bài giải

Cường còn lại số quả bóng là:

$$\square \bigcirc \square = \square \text{ (quả)}$$

Đáp số: $\square$ quả bóng.



Bài 10: Giải bài toán sau:

Hiền làm được 12 chiếc chong chóng, Hiền cho các em 9 chiếc.
Hỏi Hiền còn lại mấy chiếc chong chóng?



Phép tính: =

Trả lời: Hiền còn lại chiếc chong chóng.